



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ

Địa chỉ : 30 – 32 Phong Phú, Phường 12, Quận 8, TP.HCM.

Điện thoại : (08) 3855.0908

Fax: (08) 3854.8334

E-mail : info@phongphu.org

Website: www.phongphu.org

Số: 01/2010/ĐHĐCĐ

TP.HCM, ngày 26 tháng 06 năm 2010

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dược phẩm Phong Phú;
- Căn cứ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 Công ty cổ phần Dược phẩm Phong Phú tổ chức ngày 26/06/2010 tại Câu lạc bộ - Nhà hàng Đoàn Viên (số 6 đường Huyền Trân Công Chúa, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM).

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 và kế hoạch năm 2010 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2009	Kế hoạch năm 2010	So sánh 2010/2009
Tổng giá trị tài sản	47.268,60	58.000,00	+122,60%
Doanh thu thuần	49.939,00	51.000,00	+102,12%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.764,13	2.000,00	+113,37%
Lợi nhuận khác	330,26	2.000,00	+605,58%
Lợi nhuận trước thuế	2.094,39	4.000,00	+190,98%
Lợi nhuận sau thuế	1.690,95	3.000,00	+177,41%
Thu nhập trên 1 cổ phần (đồng)	769	1.284	+166,97%
Tỷ lệ trả cổ tức/mệnh giá cổ phần (%)*	5,00%	5,00%	0%
Số CB-CNV bình quân (người)	108	120	+111,11%
Thu nhập bình quân (người/tháng)	2,20	2,70	+122,72%

Ghi chú:

- Số cổ phần dự kiến cuối năm 2010: là 2.355.000 cổ phần.

- Dự kiến chia cổ phiếu thưởng 10:1 là phần thặng dư vốn cổ phần phát hành tháng 9/2007.

Điều 2: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát và báo cáo tài chính năm 2009 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

Chỉ tiêu		Số tiền (đồng)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	49.939.314.826
2.	Các khoản giảm trừ	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	49.939.314.826
4.	Giá vốn hàng bán	44.625.289.005
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.314.025.821
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	625.962.307
7.	Chi phí tài chính	94.154.000
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>94.154.000</i>
8.	Chi phí bán hàng	1.636.458.452
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.445.244.414
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.764.131.262
11.	Thu nhập khác	542.795.251
12.	Chi phí khác	212.531.921
13.	Lợi nhuận khác	330.263.330
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.094.394.592
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	403.436.202
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.690.958.390
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	769

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2009 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
01	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	1.690.958.390
02	Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	169.095.839
03	Trích Quỹ dự phòng tài chính (5% LNST)	84.547.920
04	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)	84.547.920
05	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)	169.095.839
06	Trả cổ tức 5%/mệnh giá cổ phần (Đã thanh toán tháng 3/2010)	1.100.000.000

07	Lợi nhuận còn lại [1- (2+3+4+5+6)]	83.670.872
----	------------------------------------	------------

Điều 4: Thông qua Dự thảo sửa đổi lần 5 Điều lệ Công ty với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

Điều 5: Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2010 - 2015

A. Danh sách Hội đồng quản trị

1. Ông (Bà): Nguyễn Thị Bích Ngọc - Đã được HĐQT bầu làm Chủ tịch
2. Ông (Bà): Thái Nhã Ngôn - Đã được HĐQT bầu làm Phó Chủ tịch
3. Ông (Bà): Lê Văn Khôi - Thành viên
4. Ông (Bà): Hồ Vinh Hiển - Thành viên
5. Ông (Bà): Nguyễn Đình Thắng - Thành viên
6. Ông (Bà): Trần Lệ Thu - Thành viên
7. Ông (Bà): Bùi Thanh Tùng - Thành viên

B. Danh sách Ban kiểm soát

1. Ông (Bà): Lê Thị Thảo Hương - Đã được BKS bầu làm Trưởng ban
2. Ông (Bà): Nguyễn Mạnh Hà - Thành viên
3. Ông (Bà): Võ Văn Khôi - Thành viên

Điều 6: Thông qua Tờ trình trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2010 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	2	3	4	5 = 3 x 4
1	Chủ tịch HĐQT	1	2.000.000	2.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	1	1.700.000	1.700.000
3	Thành viên HĐQT	5	1.500.000	7.500.000
4	Trưởng BKS	1	1.500.000	1.500.000
5	Thành viên BKS	2	1.000.000	2.000.000
Tổng cộng		10		14.700.000

Điều 7: Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2010 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

Đại hội đồng cổ đông chỉ định cho Hội đồng quản trị đàm phán và ký kết với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía nam (AASCS) tiếp tục kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty.

Trường hợp Công ty đàm phán không thành công với AASCS thì Hội đồng quản trị đàm phán và ký kết với một trong các công ty kiểm toán có tên trong danh sách các công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2010 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2010 của Công ty.

Điều 8: Thông qua Tờ trình chuyển sang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

Điều 9: Thông qua Tờ trình hướng giải quyết các bất động sản của Công ty với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

Điều 10: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 Công ty cổ phần Dược phẩm Phong Phú thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 26/06/2010.

Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng quy định.

Nơi nhân:

- Cổ đông (qua website Cty): “Báo cáo”
- HĐQT, BKS, BGD Cty: “Thực hiện”
- UBCKNN, HNX, VSD: “CBTT”
- Lưu văn thư.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA – CHỦ TỊCH HĐQT**

DS. NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC